TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1186/2024/QĐST-HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 915/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Lệ H, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Phòng A Chung cư L, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định

Bị đơn: Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Số A đường N, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **C**ông nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Lệ H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Cao Thị Lệ H và anh Nguyễn Văn T thống nhất có 01 người con chung tên: Nguyễn Anh M, sinh ngày 31/08/2021.

- Về nuôi dưỡng con chung: Chị H và anh T thống nhất thoả thuận giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh M.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T thống nhất thoả thuận anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Anh M mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ ngày 02/01/2025 cho đến khi cháu M thành niên.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- Tài sản chung: Chị H và anh T xác định số tiền 177.684.318 đồng dùng để đặt cọc mua căn hộ chung cư số D.11.08 Tầng 11 Block D Khu chung cư M 2 (Lamer 2) tại tổ A, khu vực 5, đường T, phường Q, thành phố Q là tài sản riêng của chị H. Anh Nguyễn Văn T đồng ý giao cho chị Cao Thị Lệ H được toàn quyền đứng tên tiếp tục mua căn hộ nói trên, chị Cao Thị Lệ H không phải hoàn trả bất cứ khoản tiền nào cho anh Nguyễn Văn T.

- Về án phí: Chị H và anh T thỏa thuận chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000585 ngày 17/10/2024 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị H đã nộp xong.

Về án phí chia tài sản chung: Do chị H và anh T yêu cầu Toà án ghi nhận sự thoả thuận phân chia tài sản chung vợ chồng trước khi Toà hoà giải (*theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm nộp… án phí, lệ phí Toà án*) nên chị H, anh T không phải chịu án phí về chia tài sản chung. Hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.462.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000804 ngày 14/11/2024 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSNDTP Quy Nhơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định
- Chi cục THA TP.Quy Nhơn;
- UBND thị trấn KBang,
huyện KBang, tỉnh Gia Lai (số 155/2021)
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị M Hòa